

Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ

Bắc Tân Uyên, ngày 19 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 80/2021/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ 7B, Khu phố 1, thị trấn T, huyện B, tỉnh D.
- *Bị đơn*: Ông Trần Công Đ, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ 1, ấp 1, xã Đ, huyện B, tỉnh D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L và ông Trần Công Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Trần Công Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự có hai con chung tên Trần Thị Ánh T, sinh năm 1998 và Trần Thanh L1, sinh ngày 28/10/2009. Bà L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Thanh L1, không yêu cầu ông Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu Trần Thị Ánh T đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

- Bà Nguyễn Thị L và ông Trần Công Đ đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có đơn yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009820, ngày 20/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên. Trả lại cho bà L số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Tân Định;
- Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng